

Số: 290/2020/QĐST-DS

Bình Chánh, ngày 10 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Kim Tuyền.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 83/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2020/QĐST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông **Tiêu Hồng T**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông **Lê Ngọc Q**, sinh năm: 1937

2. Bà **Trần Kim A**, sinh năm: 1941

Cùng địa chỉ: ấp D, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Anh **Tiêu Quốc T**, sinh năm: 1996

4. Chị **Tiêu Ngọc Phương T**, sinh ngày 06/12/2003

5. Anh **Tiêu Lam T**, sinh ngày 06/12/2003

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật của chị Tiêu Ngọc Phương T và anh Tiêu Lam T: Ông **Tiêu Hồng T**, sinh năm 1965; Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai ngày 02 tháng 3 năm 2020, người yêu cầu ông Tiêu Hồng T trình bày: Ông và bà Lê Kim T chung sống vào năm 1996 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 15/8/1996. Từ năm 2002 đến năm 2016, ông và bà T cùng sinh sống tại địa chỉ ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ ngày 02/5/2016 bà T đã bỏ đi khỏi nơi cư trú. Ông đã tìm mọi cách liên lạc với bà T nhưng không có tin tức gì. Từ lúc bỏ đi cho đến nay, bà T cũng không liên lạc với gia đình, ông không biết bà T hiện tại đang cư trú ở đâu. Do đó, ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Kim T, sinh năm 1977, Chứng minh nhân dân số 022961702; Địa chỉ: 42 ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích. Lý do ông yêu cầu tuyên bố bà T mất tích là để ông giải quyết vấn đề ly hôn.

Tại bản tự khai ngày 03 tháng 3 năm 2020 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Anh Tiêu Quốc T trình bày: Ông là con của ông Tiêu Hồng T và bà Lê Kim T. Từ năm 2016, mẹ của ông đã bỏ đi nơi khác, không còn liên lạc được với bà T, không có tin tức gì và ông không biết bà T hiện đang ở đâu. Nay cha ông là ông Tiêu Hồng T yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ông là bà Lê Kim T mất tích thì ông thống nhất ý kiến với ông T, ông không có ý kiến gì khác.

Tại bản tự khai ngày 08 tháng 5 năm 2020 của ông Tiêu Hồng T là đại diện theo pháp luật của anh Tiêu Lam T và chị Tiêu Ngọc Phương Trinh trình bày: Với tư cách là đại diện theo pháp luật của anh Tiêu Lam T và chị Tiêu Ngọc Phương Trinh thì ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Kim T mất tích, ngoài ra ông không có ý kiến gì khác.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 11 tháng 3 năm 2020 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ông Lê Ngọc Q và bà Trần Kim A trình bày: Ông bà là cha mẹ ruột của bà Lê Kim T. Nay ông Tiêu Hồng T yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với bà Lê Kim T thì ông bà không có ý kiến gì. Ông Tiêu Hồng T và bà Lê Kim T là vợ chồng nên tự giải quyết với nhau, ông bà không có ý kiến. Do sức khỏe già yếu nên ông bà xin vắng mặt trong suốt quá trình Tòa giải quyết việc dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, 362, 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào Điều 369, Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

[2] Ông Tiêu Hồng T có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Căn cứ vào kết quả xác minh của Công an xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì có cơ sở xác định nơi cư trú cuối cùng của bà Lê Kim T là tại địa chỉ ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Do đó, ông Lê Ngọc Q, bà Trần Kim A, anh Tiêu Quốc T, anh Tiêu Lam T và chị Tiêu Ngọc Phương T được xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[5] *Về sự vắng mặt của các đương sự:*

[6] Ông Tiêu Hồng T, ông Tiêu Quốc T, ông Lê Ngọc Q và bà Trần Kim A có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[7] *Về yêu cầu của đương sự:*

[8] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 360 TH, quyền số 02/96 đăng ký ngày 15/8/1996 tại Ủy ban nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thì có cơ sở xác định ông Tiêu Hồng T và bà Lê Kim T là vợ chồng hợp pháp. Như vậy, ông T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Kim T mất tích là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 387 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[9] Ông Tiêu Hồng T và bà Lê Kim T kết hôn vào năm 1996. Từ năm 2002 đến năm 2016, ông T và bà T chung sống tại địa chỉ A3/42 ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ ngày 02/5/2016 bà T đã bỏ đi khỏi nơi cư trú. Ông T đã tìm mọi cách liên lạc với bà T nhưng không có tin tức gì. Từ lúc bỏ đi cho đến nay, bà T cũng không liên lạc với gia đình, ông T không biết bà T hiện tại đang cư trú ở đâu. Do đó ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Kim T mất tích.

[10] Căn cứ kết quả xác minh của Công an xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Lê Kim T đã bỏ đi từ tháng 5/2016, không rõ đi đâu, ở đâu.

[11] Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, ngày 16 tháng 3 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã ban hành Quyết định số 01/2020/QĐ-TA thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Lê Kim T. Ông Tiêu Hồng T đã thực hiện thủ tục thông báo tìm kiếm thông tin đối với bà Lê Kim T: đăng thông báo trên báo Pháp luật trong ba số

liên tiếp: số 92-94 ngày 01-03/4/2020; số 95 ngày 04/4/2020; số 96 ngày 05/4/2020; phát thanh trên Đài tiếng nói Việt Nam trong ba ngày liên tiếp vào các ngày 22, 23, 24 tháng 3 năm 2020; thông báo đã được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, đã hết thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên mà vẫn không có tin tức gì của bà Lê Kim T.

[12] Như vậy, có đủ cơ sở các định bà Lê Kim T biệt tích 02 (hai) năm liên trở lên mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Lê Kim T còn sống hay đã chết. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét thấy việc ông Tiêu Hồng T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Kim T mất tích là có đủ cơ sở để chấp nhận.

[13] Căn cứ vào kết quả xác minh của Công an xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung như sau: *“Đương sự bà Lê Kim T, sinh năm 1977 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ A3/42 ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 7/2002. Hiện tại đương sự Lê Kim T không có cư trú tại địa chỉ A3/42 ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, bỏ đi từ tháng 5/2016 đến nay, không rõ đi đâu và đang ở đâu”.*

[14] Do không xác định được ngày cụ thể mà bà Lê Kim T bỏ đi nên ngày mất tích được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Ngày mất tích của bà Lê Kim T được xác định là ngày 01 tháng 6 năm 2018.

[15] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì người yêu cầu ông Tiêu Hồng T phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 361; khoản 2 và khoản 3 Điều 367; Điều 371; Điều 372; Điều 387; Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Tiêu Hồng T.

Tuyên bố bà Lê Kim T, sinh năm 1977, nơi cư trú cuối cùng: A3/42 ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

Ngày mất tích là ngày 01 tháng 6 năm 2018.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Tiêu Hồng T phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0078611 ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Tiêu Hồng T đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND H Bình Chánh;
- Đương sự;
- Chi cục THADS H Bình Chánh, TPHCM;
- UBND xã Bình Chánh, H Bình Chánh, TPHCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Lê Thị Kim Tuyền